TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2025/HS-ST
Ngày 31-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Sơn

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 154/2025/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025, Quyết định số 30/2025/QĐ-TĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá Q, sinh ngày 21-4-1992 tại tỉnh Cà Mau (cũ là tỉnh Bạc Liêu); Nơi thường trú: Ấp L, xã H, tỉnh Cà Mau; chỗ ở trước khi bị bắt: 14/9/1/5 V, phường V, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Ngọc T.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 29-7-2025. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phước T1, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

2. Trịnh Hải L1, sinh ngày 11-4-1993 tại tỉnh Cà Mau; Nơi thường trú: Ấp C, xã K, tỉnh Cà Mau; chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng 706 Căn hộ V, số A H, phường V, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Việt H và bà Nguyễn Thị P.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 31-7-2025. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phước T1, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

3. Thạch Trần S, sinh ngày 29-6-1990 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: 336 V, xã L, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Khơme; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch D và bà Trần Thị L2.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 29-7-2025. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phước T1, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 29-7-2025 tại trước nhà số A đường V, tổ B, khu phố B, phường V, thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Nghiệp vụ, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố H phối hợp với Ban C1 và Công an phường V, thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bá Q đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Thạch Trần S. Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (thu giữ trong túi áo của S - Mẫu A1); số tiền 1.000.000 đồng (tiền mua ma túy S trả cho Q) và một số vật chứng khác. Sau đó, Cơ quan chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Bá Q thu giữ thêm được 01 gói nylon được hàn kín có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt tại nền nhà vệ sinh trong phòng Q tại nhà số A đường V, Tổ B, khu phố B, phường V, thành phố Hồ Chí Minh (Mẫu A).

Quá trình điều tra Nguyễn Bá Q khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy nên từ đầu năm 2025, Q đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời và phục vụ nhu cầu của bản thân. Thời gian đầu, Q đã mua ma túy dạng đá của người đàn ông tên T2 (chưa rõ nhân thân lai lịch) sống ở khu vực phường P, thành phố Hồ Chí Minh được khoảng 6 lần. Cụ thể: 03 lần mua 01 lượng ma túy với giá 1.000.000 đồng/lần; 03 lần mua 01 lượng ma túy với giá 3.500.000 đồng/lần. Sau khi mua được ma túy, Q đưa về chỗ ở chia nhỏ ra bán cho các con nghiện với giá từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.

Đến khoảng tháng 7 năm 2025, Nguyễn Bá Q không liên hệ được với T2 nên nhờ Trịnh Hải L1 tìm mua ma túy thì L1 đồng ý giúp. Ngày 19-7-2025, Q và người bạn tên "Nguyễn Huy C" (không rõ nhân thân lai lịch) thỏa thuận góp 20.000.000 đồng để mua ma tuý đá. Sau đó, Q liên hệ qua ứng dụng Zalo nhờ mua ma túy đá thì L1 đồng ý giúp và ít phút sau L1 gọi lại hẹn 2 ngày sau sẽ giao ma tuý cho Q. Do đó, ngày 20-7-2025 Q chuyển khoản trước 16.000.000 đồng từ tài khoản số 0791000027786 tại Ngân hàng V của Q đến số tài khoản 060250625874 tại Ngân hàng S2 của L1 và ngày 21-7-2025, Q tiếp tục chuyển khoản 1.000.000 đồng cho L1. Khoảng 18 giờ ngày 21-7-2025, trên đường đi ngang qua khu vực chung cư Đ, phường V, thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy, Q ghé vào nhận 10.000.000 đồng của Nguyễn Huy C rồi tiếp tục đi đến nhà L1. Tại đây, Q nhận gói ma túy đá và trả hết số tiền 3.000.000 đồng cho L1 và tự chia thành 02 gói và giao cho C 01 gói; gói ma túy còn lại Q đưa về chỗ ở cất giấu. Ngày 23-7-2025, do L1 liên hệ mua 01 gói

ma túy có giá 300.000 đồng nên Q gửi gói ma túy qua S1 nhưng không lấy tiền mà nói trả công cho L1. Đến 16 giờ 10 phút ngày 29-7-2025, Q đang bán ma túy cho T3 Trần Sang trước nhà số A đường V, tổ B, khu phố B, phường V, thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt giữ cùng tang vật. Ngoài ra, Q khai còn bán trái phép chất ma túy cho S một lần vào khoảng tháng 02/2025.

Trên cơ sở lời khai, nhận dạng của Nguyễn Bá Q và các tài liệu chứng cứ thu thập được, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trịnh Hải L1.

Trịnh Hải L1 khai nhận: Vào ngày 19-7-2025, L1 đang ở nhà cùng với người bạn nam tên Phi H1 (không rõ nhân thân lai lịch) thì Nguyễn Bá Q điện thoại nhờ L1 mua giúp cho Q 20.000.000 đồng ma tuý đá. L1 biết H1 có bán ma túy nên hỏi H1 có bán ma túy cho Q không thì H1 đồng ý bán và hẹn 02 ngày sau sẽ giao ma túy. Sau đó L1 gọi báo cho Q biết nên Q đã đồng ý và chuyển tiền trước cho L1 (chuyển 02 lần, tổng số tiền 17.000.000 đồng). Ngày 21-7-2025, H1 đưa cho L1 01 gói ma tuý đá (L1 không biết khối lượng bao nhiêu), L1 trả cho H1 15.000.000 đồng tiền mặt, còn 5.000.000 đồng L1 trừ vào khoản H1 nợ trước đó. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21-7-2025, Q đến nhà L1 nhận ma túy và trả 3.000.000 đồng còn lại. Khoảng 02 ngày sau, L1 liên hệ Q hỏi mua 01 gói ma tuý đá với giá 300.000 đồng, Q thuê người đàn ông S1 (không rõ nhân thân lai lịch) giao đến cho L1 01 gói ma tuý đá nhỏ được gói kín trong một cái hộp nhưng Q không lấy tiền và nói gửi cám ơn vì đã mua ma túy giúp Q. Tuy nhiên, L1 không sử dụng số ma túy này và đã vứt đi. Quá trình điều tra, Trịnh Hải L1 khai đây là lần đầu tiên bán ma túy cho Q, chưa bán ma tuý cho ai khác.

Thạch Trần S khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân, khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29-7-2025, S sử dụng xe máy biển kiểm soát 72K1-662.74 đi đến nhà của Nguyễn Bá Q, địa chỉ: Số A đường V, tổ B, khu phố B, Phường V, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy đá. Khi đến trước địa chỉ trên, S liên hệ với Q (từ số điện thoại 0779484974 của S đến số điện thoại 0793881998 của Q) hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng đá, Q đồng ý bán. S đứng chờ khoảng 5 phút sau, Q đi ra trước cửa nhà đưa cho S 01 (một) gói ma túy đá, S trả cho Q 1.000.000 đồng thì cả hai bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ vật chứng. S khai, trước đó khoảng tháng 2/2025 S còn mua 01 gói ma túy đá của Q với giá 500.000 đồng, giao dịch mua bán ma túy tại khu vực núi V, phường V, thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài mua ma túy của Q, S còn nhiều lần mua ma túy của một người đàn ông tên P1 (không rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Bá Q, Trịnh Hải L1 và Thạch Trần S đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân; lời khai của các bị cáo đều phù hợp với nhau, phù hợp với dữ liệu trích lục điện thoại và thông tin sao kê tài khoản ngân hàng, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với L1, biên bản nhận dạng và các chứng cứ khác.

Tại Bản kết luận giám định số 2120/KL-KTHS-MT ngày 04-8-2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận:

- Mẫu A1 có khối lượng 1,0491 gam, là ma tuý, loại Methamphetamine;
- Mẫu A2 có khối lượng 8,8570 gam, là ma tuý, loại Methamphetamine;

Ngoài ra, Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

Vật chứng thu giữ của Thạch Trần S:

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/1 ngày 04-8-2025 của Phòng K Công an thành phố H, là chất ma túy còn lại sau giám định.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, biển số: 72K1-662.74 do Thạch Trần S đứng tên chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, imei 1: 351572599264333; imei 2: 351572599085233.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Bá Q:

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/2 ngày 04-8-2025 của Phòng K Công an Thành phố H, là chất ma túy còn lại sau giám định.

- Số tiền 1.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, imei 1: 359922290873084; imei 2: 359922290763475.

Vật chứng thu giữ của Trịnh Hải L1:

01 điện thoại di động hiệu Itel P55+, kiểu máy Itel P663L, số imei 1: 357892691219504; số imei 2: 357892691219512;

Các vật chứng nêu trên được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự 11 thành phố Hồ Chí Minh bảo quản chờ xử lý.

Tại Bản cáosố 36/CT-VKSKV11 ngày 20 tháng 11 năm 2025, Viện Kiểmsát nhân dân khu vực A, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trịnh Hải L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Thạch Trần S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung Cáođã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Bá Q, Trịnh Hải L1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và Thạch Trần S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Q mức án từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù.

Áp dụng các điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Hải L1 mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Trần S mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/1 ngày 04-8-2025; 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/2 ngày 04-8-2025 của Phòng K Công an thành phố H, là chất ma túy còn lại sau giám định là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, biển số: 72K1-662.74 do Thạch Trần S đứng tên chủ sở hữu là phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, imei 1: 351572599264333; imei 2: 351572599085233 của Thạch Trần S sử dụng để liên lạc với bạn bè mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Q là tiền Q bán ma túy cho S nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, imei 1: 359922290873084; imei 2: 359922290763475 thu giữ của bị cáo Q do Q sử dụng để liên lạc với bạn bè và mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel P55+, kiểu máy Itel P663L, số imei 1: 357892691219504; số imei 2: 357892691219512 thu giữ của bị cáo L1 do L1 sử dụng để liên lạc với bạn bè và mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

* Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Nguyễn Bá Q là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng. Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2025 cho đến khi bị bắt, Q đã mua ma túy của đối tượng tên T2 (không rõ lai lịch) được 6 lần (từ 1.000.000 đồng đến 3.500.000 đồng) về phân chia bán cho người có nhu cầu và đã bán hết. Đến ngày 21-7-2025, Q nhờ Trịnh Hải L1 mua giúp 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 20.000.000 đồng của người tên Phi H2 (chưa rõ lai lịch). Sau khi có ma túy, Q bán cho người tên Nguyễn Huy C (chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá 10.000.000 đồng; số ma túy còn lại Q đưa về chỗ ở cất giấu và trả công cho Trịnh Hải L1 01 gói ma túy nhỏ có giá 300.000 đồng; bán cho Thạch Trần S 01 gói ma túy có khối lượng 1,0491 gam loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng, mục đích S mua để sử dụng cho bản thân.

Đối với Trịnh Hải L1 đã mua ma túy từ đối tượng tên Phi H1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) vào ngày 19-21 tháng 7 năm 2025 giúp cho Nguyễn Bá Q 01 gói ma túy với giá 20.000.000 đồng. Theo kết quả giám định tổng khối lượng thu giữ trong vụ án (số ma túy còn lại mà L1 đã mua giúp cho Q) là 9,9061 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi bị cáo Nguyễn Bá Q thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Hành vi bị cáo Trịnh Hải L1 thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Hành vi bị cáo Thạch Trần S thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo:

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Bá Q và bị cáo Trịnh Hải L1: Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Bá Q thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo Thạch Trần S: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; bị cáo có nhận thức, sức khỏe, nhưng lại thiếu bản lĩnh, ham chơi đua đòi theo những đối tượng sử dụng ma túy làm bản thân lệ thuộc vào chất gây nghiện, từ đó tàng trữ ma túy để sử dụng. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, gây bất an cho cộng đồng. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối

với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hìnhsự khi lượng hình đối với các bị cáo.

Bị cáo Q đã khai ra hành vi của bị cáo L1 giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm mới nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết án" quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q đang bị HIV, đối với tình tiết này Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/1 ngày 04-8-2025; 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/2 ngày 04-8-2025 của Phòng K Công an Thành phố H là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Honda, biển số: 72K1-662.74 do Thạch Trần S đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, imei 1: 351572599264333; imei 2: 351572599085233 của Thạch Trần S; số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Q; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, imei 1: 359922290873084; imei 2: 359922290763475 thu giữ của bị cáo Q; 01 điện thoại di động hiệu Itel P55+, kiểu máy Itel P663L, số imei 1: 357892691219504; số imei 2: 357892691219512 thu giữ của bị cáo L1 là công cụ phương tiện hỗ trợ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với các đối tượng bán ma túy người tên Phi H1 (bán ma túy cho L1, Q); người tên T2 (bán ma túy cho Q); người tên P1 (bán ma tuý cho S) và người tên Nguyễn Huy C (góp tiền mua ma túy với Q). Quá trình điều tra, chưa xác minh được nhân thân lai lịch của các đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tách vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số H6549/QĐ-CSMT ngày 23-10-2025 để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sư sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá Q 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2025.

2. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Hải L1 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2025.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Thạch Trần S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2025.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/1 ngày 04-8-2025; 01 (một) phong bì được niêm phong vụ 88/2 ngày 04-8-2025 của Phòng K Công an thành phố H.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda, biển số: 72K1-662.74 do Thạch Trần S đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, imei 1: 351572599264333; imei 2: 351572599085233.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, imei 1: 359922290873084; imei 2: 359922290763475.

+ 01 điện thoại di động hiệu Itel P55+, kiểu máy Itel P663L (điện thoại Itel POWER), số imei 1: 357892691219504; số imei 2: 357892691219512.

+ Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Vật chứng hiện đang bảo quản tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng số 27/BB-PTHADS ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh và Biên lai thu tiền số 0011966 ngày 18-12-2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tốhình sự; Điều 23 Nghịsố: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thườngvụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo

Nguyễn Bá Q, Trịnh Hải L1, Thạch Trần S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huê

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố.Hồ Chí Minh;
- PC 10 Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Hồ Chí Minh.
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11, TP.Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP.Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Phước Thắng, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.